

Số: 984/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 887/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/Bà Trần Thị Huyền T - sinh năm 1986

2/Ông Kiều Việt P – sinh năm 1984

Cùng địa chỉ : đường S, Phường H, quận B, Tp. Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/3/2012 thì bà T và ông P là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: ông Kiều Việt P và bà Trần Thị Huyền T tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, gia đình tổ chức lễ cưới và sống chung từ năm 2012. Thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường được mấy năm thì phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách, cả hai người nhận thấy không hợp nhau nữa, dần dần thấy xa cách. Từ tháng 7 năm 2020 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, tuy sống chung nhà nhưng không quan hệ vợ chồng, mỗi người cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Hai bên nhận thấy không còn yêu thương nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

của ông P và bà T là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Kiều Thiên B, sinh ngày 10/02/2013. Hai bên thoả thuận bà T trực tiếp nuôi trẻ B, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Trần Thị Huyền T và ông Kiều Việt P chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Huyền T và ông Kiều Việt P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Kiều Thiên B, sinh ngày 10/02/2013. Giao trẻ Kiều Thiên B cho bà Trần Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Kiều Việt P do bà T không yêu cầu.

Ông Kiều Việt P được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và P thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Trần Thị Huyền T và ông Kiều Việt P nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo Biên lai thu số 0068518 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND Phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Tp.Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Ngọc Tâm